

## CHUYÊN ĐỀ

# **XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN VÀ KẾ HOẠCH BÀI DẠY CỦA GIÁO VIÊN**

### **A. Đặt vấn đề.**

Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học và hoạt động giáo dục có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc nâng cao chất lượng GDPT 2018. Kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học và Hoạt động giáo dục vừa mang tính ổn định (cho một giai đoạn) vừa mang tính, đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn đổi mới. Theo đó, các trường phổ thông được quyền chủ động trong xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD) phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường nhằm phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh (HS). Dựa trên KHGD nhà trường, các tổ (nhóm) chuyên môn xây dựng KHGD của tổ (nhóm) chuyên môn, từ đó mỗi giáo viên (GV) chủ động xây dựng KHGD của cá nhân để thực hiện trong kì học, năm học. Chương trình GDPT 2018 chú trọng tới hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực cần cho việc học tập suốt đời, cho cuộc sống lao động. Như vậy, có thể thấy việc xây dựng, triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học và hoạt động giáo dục, Kế hoạch bài dạy của giáo viên là một trong những nhiệm vụ cấp thiết đặt ra nhằm đáp ứng những yêu cầu đổi mới GDPT 2018 góp phần nâng cao hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới đang được triển khai thực hiện.

### **B. Nội dung**

#### **I. Thực trạng của việc xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy giáo viên.**

##### **1. 1. Thuận lợi**

- Nhà trường cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT huyện Đại Lộc trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục. căn cứ Kế hoạch giáo dục của nhà trường, việc xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy đã đạt được kết quả sau:

- Phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Lực lượng đội ngũ giáo viên nhà trường nhiệt tình ở gần nhà trường thuận lợi cho việc huy động tham gia các hoạt động chuyên môn trong đó có việc tham gia xây dựng kế hoạch dạy học theo từng môn học được dễ dàng hơn.

- Sự quan tâm của cán bộ quản lý nhà trường trong việc chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học theo từng môn học nghiêm túc.

## **1. 2. Khó khăn**

- Việc xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học của một bộ phận giáo viên còn hình thức, chưa đầu tư sâu vào các thành tố của kế hoạch môn học mà mình xây dựng: xây dựng mục tiêu của kế hoạch, nội dung và cách thức thực hiện kế hoạch, giao nhiệm vụ trên lớp và ở nhà...

- Một số GV chưa hiểu hết các khái niệm về kế hoạch môn học cho nên đưa ra mục tiêu chung chung, việc xây dựng kế hoạch không gắn với các điều kiện hiện có của nhà trường: đối tượng học sinh, năng lực đội ngũ, điều kiện về cơ sở vật chất.

- Một số giáo viên đã tích cực hơn trong việc xây dựng kế hoạch song vấp phải một số khó khăn khách quan.

- Trong chương trình giáo dục phổ thông mới đề cao nội dung giáo dục tích hợp liên môn, KHTN, LS-ĐL, GDĐP;. Việc tổ chức cho học sinh tham quan, học tập ở các di tích lịch sử chỉ diễn ra các di tích ở gần địa phương... Mặt khác, một số học sinh không ham thích học lịch sử, địa lí địa phương còn diễn ra ở một số trường học, nên dẫn đến tình trạng một số tiết học chưa đảm bảo được nội dung và yêu cầu của chương trình.

- Trong những năm qua, công tác xã hội hoá giáo dục đã được tiến hành dưới nhiều hình thức và đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được, việc thực hiện xã hội hoá giáo dục vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc như: cha mẹ học sinh (CMHS) chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em mình; chưa nhận thức đúng đắn về vị trí, tầm quan trọng của giáo dục; do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên một bộ phận cha mẹ đi làm ăn xa các em ở với ông bà; một số lực lượng xã hội quan niệm cho rằng nội dung chính của công tác xã hội hoá giáo dục là chỉ huy động kinh phí trong nhân dân hoặc là để cho dân lo là chính, dẫn đến việc đầu tư cho giáo dục chưa đúng mức. Mặt khác, việc quản lý công tác xã hội hoá giáo dục còn thiếu biện pháp phù hợp, tính khả thi chưa cao. Điều này chắc chắn ảnh hưởng đến tâm lý của giáo viên khi giảng dạy, một khi chưa thật sự an tâm công tác thì chất lượng giáo dục sẽ không đạt được kết quả như mong muốn.

## **II. Những nội dung cần thực hiện khi xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của giáo viên.**

Xuất phát từ tầm quan trọng của việc xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn căn cứ vào thực trạng của việc xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của giáo viên Trường THCS Võ Thị Sáu xin trình bày những nội dung cơ bản khi xây dựng Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn và kế hoạch bài dạy của giáo viên.

### **1. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn:**

#### **1.1. Khái niệm – Ý nghĩa**

Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn là bản dự kiến kế hoạch triển khai tất cả các hoạt động của tổ chuyên môn trong một năm học, nhằm thực hiện những mục tiêu phát triển của tổ chuyên môn và của nhà trường, bảo đảm yêu cầu thực hiện CTGDPT . Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn bao gồm kế hoạch dạy học môn học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục .

Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn là một phần của nhiệm vụ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường trong năm học. Vì thế, mục tiêu của kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn xét ở khía cạnh thực hiện CTGDPT cũng thể hiện mục tiêu chung khi xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và ý nghĩa của nó cũng vậy. Bên cạnh đó, việc xây dựng kế hoạch dạy học và kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn còn thể hiện những ý nghĩa sau đây:

- Đối với công tác quản lí, xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn giúp bảo đảm tính thống nhất giữa các tổ chuyên môn trong thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường trong năm học. Đây cũng là cơ sở để tổ trưởng chuyên môn, Hiệu trưởng nhà trường theo dõi, đôn đốc thực hiện cũng như đánh giá việc thực hiện công tác trong năm học nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả các công việc đã đề ra.

- Đối với việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn là một căn cứ quan trọng để phân công nhiệm vụ cho GV bộ môn, đặc biệt là nhiệm vụ giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục. Từ đó, GV có cơ sở triển khai việc xây dựng kế hoạch giáo dục của cá nhân và kế hoạch bài dạy để thực hiện nhiệm vụ của mình. Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn vì thế giống như một nhịp cầu nối giữa mục tiêu chung của chương trình với các bài học cụ thể của GV. Với một kế hoạch được xây dựng, GV có cơ sở để triển khai công việc giảng dạy hiệu quả, sử dụng nó như một danh sách theo dõi và thực hiện các công việc mà bản thân được phân công trong năm học.

#### **1.2. Các Yêu cầu của kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.**

### **a. Đảm bảo tính pháp lý:**

Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn cần được xây dựng dựa trên các căn cứ pháp lý cụ thể và các kế hoạch cấp cao hơn, chẳng hạn như hướng dẫn nhiệm vụ năm học của sở GD&ĐT; Khung kế hoạch thực hiện chương trình các môn học, chuyên đề lựa chọn, hoạt động giáo dục của nhà trường và nội dung giáo dục của địa phương; Công văn hướng dẫn nhiệm vụ năm học... Thực hiện nguyên tắc này nhằm đảm bảo sự thống nhất trong việc thực hiện các loại kế hoạch theo hướng ngày càng cụ thể hóa các kế hoạch tổng thể để thực hiện một cách linh hoạt và có hiệu quả CTGDPT.

### **b. Đảm bảo tính khả thi:**

Khi xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn cần dựa trên việc phân tích đặc điểm tình hình của tổ chuyên môn và của nhà trường (đặc điểm HS, tình hình đội ngũ, thiết bị dạy học, phòng học bộ môn...), chú trọng và tính đến sự phân hóa của các yếu tố liên quan để xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch các bài kiểm tra, đánh giá định kì và các nội dung khác phù hợp.

### **c. Đảm bảo tính logic:**

Cần đảm bảo tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất trong và giữa các môn học và hoạt động giáo dục. Kế hoạch của tổ chuyên môn theo từng khối lớp cần sắp xếp các bài học theo thời gian thực hiện một cách phù hợp, chú trọng đến sự thống nhất với các môn học và hoạt động giáo dục khác về khung thời gian, bố trí thời gian đánh giá phù hợp với kế hoạch chung của nhà trường.

### **d. Đảm bảo tính linh hoạt:**

Kế hoạch của tổ chuyên môn là bản kế hoạch các nhiệm vụ được đề ra để thực hiện trong năm học. Tuy vậy, đây không phải là một kế hoạch cứng nhắc để thực thi, trong các trường hợp cần thiết do sự thay đổi từ tình hình thực tiễn, kế hoạch này có thể được điều chỉnh, kể cả về mặt nội dung và thời gian thực hiện. Sự linh hoạt này còn thể hiện ở chỗ, khi GV phát triển kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn thành kế hoạch giáo dục của cá nhân và kế hoạch bài dạy, có thể linh động trong những trường hợp cần thiết để thực hiện kế hoạch một cách hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế.

## **1.3. Vai trò của giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.**

Đối với việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn: Mỗi GV của tổ chuyên môn đều phải góp phần vào xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ. Trong đó, tổ trưởng chuyên môn là người chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn. Các thành viên khác của tổ dưới sự tổ chức và phân công nhiệm vụ của tổ trưởng sẽ tham gia vào quá trình

này. GV tổ bộ môn cần tích cực, chủ động đề xuất các ý tưởng, tham gia xây dựng, đóng góp ý kiến, phản hồi để hoàn thiện kế hoạch. Sự tham gia của các thành viên tổ chuyên môn sẽ đảm bảo việc xây dựng một kế hoạch có tính thống nhất, sự đồng thuận cao trong việc thiết lập các kế hoạch và mục tiêu chung của tổ để thực hiện hiệu quả các mục tiêu trong năm học.

Đối với việc thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn: Kế hoạch của tổ chuyên môn khi được phê duyệt bởi Hiệu trưởng nhà trường sẽ là căn cứ để GV triển khai thực hiện. GV cần nắm rõ các công việc và nhiệm vụ đặt ra trong kế hoạch để thực hiện theo đúng lịch trình. Mỗi GV có thể cụ thể hóa kế hoạch của tổ chuyên môn thành kế hoạch cá nhân chi tiết để thực hiện các nhiệm vụ một cách hiệu quả. Quá trình thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch của tổ chuyên môn vì thế vừa là quá trình thực hiện các kế hoạch đặt ra, vừa là quá trình cá nhân hóa các nhiệm vụ phù hợp với mỗi GV trong năm học. Trong quá trình này, nếu GV là tổ trưởng chuyên môn còn phải theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch để đảm bảo các nhiệm vụ được thực hiện, phối hợp với GV của tổ và Hiệu trưởng nhà trường để giải quyết các vấn đề phát sinh nếu có.

#### **1.4. Cấu trúc của kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.**

Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn bao gồm kế hoạch dạy học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục. Tổ chuyên môn trong quá trình xây dựng các kế hoạch này có thể tham khảo cấu trúc gợi ý dưới đây để thực hiện :

##### **a) Khung kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn**

##### **b) Khung kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn**

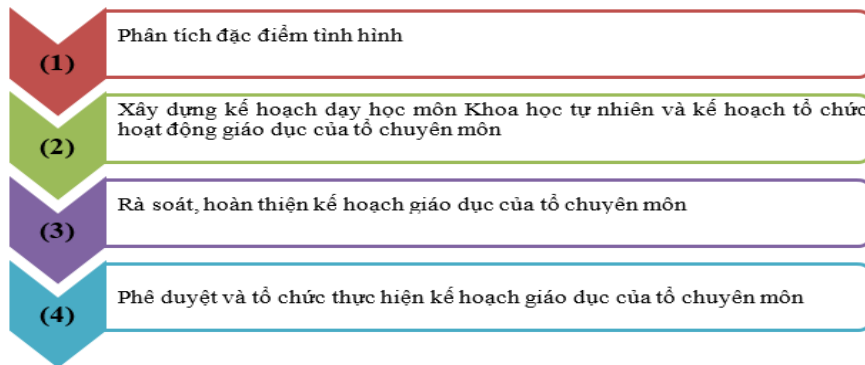
*(Phụ lục 1,2 CV 5512)*

#### **1.5. Cách thức xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn.**

Vào đầu năm học, Hiệu trưởng nhà trường đã tổ chức họp các thành phần liên quan để xây dựng khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục địa phương. Trên cơ sở này, các tổ chuyên môn tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ. Đây là một phần của nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường để thực hiện CTGDPT 2018. Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn bao gồm xây dựng kế hoạch dạy học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục được phân công.

Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn gắn liền với nhiều nhiệm vụ, liên quan đến cả kế hoạch chung của nhà trường, các tổ chuyên môn khác và tất cả các GV bộ môn nên đòi hỏi quá trình xây dựng phải xem xét cân nhắc nhiều yếu tố, có sự liên hệ ngược, bàn luận xen kẽ chứ không thể theo một quy trình tuyến tính. Chính vì thế, các “Cách thức thực hiện” dưới đây được cung cấp như một hướng dẫn để tổ trưởng chuyên môn và GV trong tổ chuyên

môn tham khảo trong quá trình xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ. Cách thức thực hiện này hướng tới việc hoàn thiện các loại KHGD của tổ chuyên môn, bao gồm: (1) Kế hoạch dạy học môn học; (2) Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn.



Hình 2.1. Cách thức xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn

### - Phân tích đặc điểm tình hình

Để xây dựng kế hoạch dạy học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn KHTN (theo cấu trúc hướng dẫn tại các phụ lục 1 và phụ lục 2 của công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH), cần phải đánh giá đầy đủ:

- Tình hình HS: Tổ chuyên môn cần xác định số lớp học theo từng khối, tổng số HS của mỗi khối lớp.

- Tình hình GV: Hoàn thành các thông tin về số lượng GV trong tổ (có thể bổ sung thông tin về số lượng GV cụ thể tham gia dạy học lĩnh vực; trình độ đào tạo của các GV trong tổ theo các cấp từ cao đẳng, đại học, trên đại học và mức đạt chuẩn nghề nghiệp GV theo các mức: Tốt, Khá, Đạt, Chưa đạt (theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông).

- Tình hình thiết bị dạy học của môn học do tổ chuyên môn phụ trách (theo phụ lục 1 của công văn 5512), trong đó đánh giá cụ thể về chất lượng và khả năng sử dụng của các thiết bị dạy học nhằm đảm bảo YCCĐ của chương trình môn học. Xác định thiết bị đó dùng để tổ chức hoạt động dạy học cho các bài học trong chương trình môn học. Để thực hiện việc này, ngoài việc xác định tình hình trang thiết bị, học liệu thực tế của nhà trường, GV cần so sánh đối chiếu với với Thông tư của Bộ GD&ĐT về “Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu” để xem xét các thiết bị hiện có có đảm bảo yêu cầu sử dụng, đầy đủ hay chưa, từ đó đề xuất sửa chữa, sắm mới, thiết kế thêm.

- Phòng học bộ môn: Đối với các phòng hoặc địa điểm có thể sử dụng để tổ chức dạy học, tổ chuyên môn có thể lập danh sách dưới dạng bảng theo tên phòng, số lượng, phạm vi và nội dung sử dụng và những ghi chú về đặc điểm, tình trạng để có định hướng sử dụng phù hợp.

**- Xây dựng kế hoạch dạy học môn học và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn**

Trên cơ sở phân tích tình hình năm học, tổ chuyên môn tiến hành xây dựng kế hoạch dạy học môn học (Phụ lục 1- theo Công văn 5512) gồm: (1) Phân phối chương trình, (2) Kế hoạch các bài kiểm tra, đánh giá định kỳ; (3) Kế hoạch các nội dung khác (nếu có) và (4) Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục cho các khối lớp (Phụ lục 2 – theo Công văn 5512).

**+ Xây dựng phân phối chương trình các khối lớp**

CTGDPT tổng thể quy định thời lượng thực học trong một năm học, số buổi học, số tiết học tối đa trong một buổi, thời gian mỗi tiết học. Dựa trên cơ sở đó, CTGDPT môn học quy định những nội dung và YCCĐ phải thực hiện, xác định tỉ lệ thời lượng của các mạch nội dung lớn. Chính vì vậy, việc dạy học đảm bảo các yêu cầu cần đạt trong bối cảnh thời gian nhất định (có hạn) đòi hỏi phải có sự cân đối, sắp xếp thời lượng cho các nội dung một cách phù hợp để sử dụng hiệu quả thời gian cho phép. Đây chính là nhiệm vụ của xây dựng phân phối chương trình. Tổ chuyên môn có thể thực hiện theo cách thức gợi ý sau:

- Xác định mạch nội dung và phân phối thời lượng dạy học, kiểm tra đánh giá của môn học cho từng khối lớp:

- Xác định bài học và thời lượng dạy học cụ thể:

+ Xác định bài học và YCCĐ tương ứng: Các bài học có thể được xác định bằng nhiều cách khác nhau. Bài học có số tiết ít thì có thể giữ nguyên như phân phối của bản chương trình các chủ đề có thời lượng quá lớn (> 4 tiết) thì cần được phân tách thành các bài học có đơn vị số tiết nhỏ hơn dựa trên cơ sở của CTGDPT 2018 môn học sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; tổ chuyên môn có thể tham khảo SGK, sách giáo viên mà địa phương lựa chọn. Trong trường hợp thiết kế lại các bài học, cần căn cứ vào tính logic, đặc điểm của kiến thức, tính trọn vẹn của vấn đề để xây dựng thành các bài học hoặc chủ đề phù hợp với điều kiện thực tiễn dạy học nhà trường. Sau đó, đối với mỗi bài học, tổ chuyên môn cần xác định các YCCĐ tương ứng. Cần lưu ý, tổ chuyên môn có thể phát triển và ghi thêm các YCCĐ khác theo hướng nâng cao đối với bài học đã xác định dựa trên phân tích đặc điểm HS và các điều kiện tổ chức dạy học nhưng phải đảm bảo việc thực hiện các YCCĐ được quy định trong chương trình. Trong trường hợp thiết kế lại các bài học, cần căn cứ vào tính logic, đặc điểm của kiến thức, tính trọn vẹn của vấn đề để xây dựng thành các bài học hoặc chủ đề phù hợp với điều kiện thực tiễn dạy học nhà trường. Sau đó, đối với mỗi bài học, tổ chuyên môn cần xác định các YCCĐ tương ứng.

Để thiết kế bảng phân phối chương trình môn học dựa trên CTGDPT 2018.

+ Xác định thời lượng: Số tiết của mỗi bài học phụ thuộc vào nhiều yếu tố, quan trọng nhất là số lượng YCCĐ và mức độ cần đạt trong mỗi yêu cầu (thể hiện qua động từ diễn đạt mức độ nhận thức). Những YCCĐ được mô tả ở mức độ nhận thức cao, phức hợp thường phải dự kiến dành nhiều thời gian hơn các yêu cầu cần đạt ở mức độ thấp. Bên cạnh đó, đặc điểm của loại kiến thức (kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tiễn) hoặc tính chất bài học (lý thuyết, thực hành) cũng là những yếu tố cần lưu ý. Tổ chuyên môn có thể tham khảo SGK, sách giáo viên mà địa phương lựa chọn để có thêm căn cứ phân chia số tiết. Ngoài ra, do chương trình được xây dựng có tính kế thừa nên việc xác định thời lượng các bài học có thể căn cứ thêm vào kinh nghiệm thực tiễn dạy học của GV trong chương trình cũ (2006). Sau đó, tiến hành cân đối lại số tiết các bài để đảm bảo số tiết nằm trong giới hạn quy định và ghi vào cột số tiết trong cấu trúc phân phối chương trình theo gợi ý.

## **2. Xây dựng Kế hoạch bài dạy của giáo viên:**

### **2.1. Khái niệm:**

KHBD (hay còn gọi là giáo án) là kịch bản lên lớp của GV với đối tượng HS và nội dung cụ thể trong một không gian và thời gian nhất định; là một bản mô tả chi tiết mục tiêu, thiết bị và học liệu, tiến trình tổ chức hoạt động dạy học của một bài học nhằm giúp người học đáp ứng YCCĐ về năng lực, phẩm chất tương ứng trong chương trình môn học. Kế hoạch bài dạy được GV xây dựng trong giai đoạn chuẩn bị lên lớp và quyết định rất lớn đến sự thành công của bài học.

Nói một cách khác, kế hoạch bài dạy là bản thiết kế cho tiến trình dạy học một bài học cụ thể, là bản kế hoạch mà người GV dự định sẽ thực hiện giảng dạy trên lớp đối với nhóm đối tượng HS nào đó. Với một bài học nào đó, với những đối tượng HS khác nhau, và với những GV khác nhau thì sẽ có những bản kế hoạch dạy học khác nhau. Vì thế, kế hoạch bài dạy là sản phẩm cá nhân, điều này không chỉ thể hiện trong ý tưởng dạy học, mà còn cả trong cách trình bày kế hoạch của họ. Vì thế, không có một kế hoạch bài dạy duy nhất, cũng như không có một khuôn mẫu duy nhất trong cách trình bày.

### **2.2. Vai trò của việc xây dựng kế hoạch bài dạy:**

-Thiết lập môi trường dạy học phù hợp: Trong một kế hoạch bài dạy, mục tiêu dạy học là cố định và các chiến lược giảng dạy, phương pháp, kỹ thuật dạy học và các phương tiện hỗ trợ... được quyết định trước. Khi một môi trường giảng dạy với các yếu tố liên quan được thiết lập một cách thích hợp, nhiệm vụ giảng dạy sau đó sẽ diễn ra theo cách đã được lên kế hoạch trước. Điều này là một sự đảm bảo cho các mục tiêu dạy học và giáo dục đã đề ra được thực hiện có hiệu quả.



- Định hướng tâm lý giảng dạy: Cùng với việc sử dụng các chiến lược, kỹ thuật và phương tiện giảng dạy phù hợp, các yếu tố liên quan đến HS như sở thích, năng khiếu, nhu cầu, năng lực của HS... khi dạy học cũng được lưu ý và cân nhắc. Việc dạy học trên thực tế vì thế sẽ trở nên tâm lý hơn. Với một kế hoạch được chuẩn bị trước, GV cũng sẽ hình dung rõ ràng về sự liên hệ giữa nội dung bài học và đối tượng HS của mình. Điều này làm dấy lên sự tự tin của họ. Khi một GV phát triển cảm giác tự tin thì họ sẽ tổ chức các hoạt động học tập cho HS với sự nhiệt tình và niềm vui thực sự.

- Giới hạn các yếu tố liên quan đến chủ đề giảng dạy: Trong một kế hoạch bài dạy, có những vấn đề liên quan đến bài học có thể trở nên hạn chế hoặc không cần thiết do bối cảnh lớp học hoặc các vấn đề khác như sự chi phối của thời gian. Điều này cho phép GV từ bỏ những thứ không liên quan để xác định rõ ràng, có giới hạn việc giảng dạy các kiến thức một cách hệ thống và có tổ chức cho HS.

- Sử dụng hiệu quả kiến thức đã có: Trong việc chuẩn bị kế hoạch bài dạy, GV phát triển các kiến thức mới trên cơ sở kiến thức trước đây của HS. Điều này cho phép HS thuận lợi trong việc đạt được kiến thức mới, phát triển năng lực, GV thành công trong việc giúp HS đạt được mục tiêu. Kế hoạch dạy học cũng giúp GV tạo lập sự kết nối hợp lý giữa kế hoạch bài dạy này với các kế hoạch bài dạy khác về nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá nhằm tạo sự kết nối để đạt mục đích khóa học, năm học.

- Phát triển kỹ năng dạy học: Kế hoạch dạy học đóng vai trò là phương tiện quan trọng để phát triển kỹ năng dạy học của GV. Trong kế hoạch của mình, GV định hướng các vấn đề liên quan đến hoạt động dạy học sẽ thực hiện trên lớp, điều đó cần các kỹ năng cơ bản như xác định mục tiêu, thiết kế các hoạt động học tập... từ đó xác định cách thức hoạt động, tương tác trên lớp học một cách hiệu quả. Và thông qua việc chuẩn bị cho cách thức tương tác và hoạt động một cách kỹ lưỡng, qua nhiều bài học khác nhau, GV sẽ ngày càng phát triển và thành thạo các kỹ năng dạy học của họ.

- Sử dụng hiệu quả thời gian: Kế hoạch dạy học được chuẩn bị sẽ giúp GV cân đối thời gian cho các hoạt động, hướng đến nâng cao hiệu quả giảng dạy. Bằng cách chuẩn bị kế hoạch bài dạy, GV sẽ nhận thức được điều gì, khi nào và mức độ sẽ được thực hiện trong lớp học. Nhờ đó, các hoạt động dạy học tiến triển một cách liên tục, hạn chế thời gian lãng phí, đưa tất cả các HS vào các nhiệm vụ một cách phù hợp. Những điều này cũng dẫn đến tính kỉ luật trong lớp học.

### **2.3. Các yêu cầu khi xây dựng kế hoạch bài dạy.**

Mặc dù KHBD mang tính cá nhân và không có khuôn mẫu nhất định chung cho tất cả mọi GV, mọi môn học/HĐGD, mọi bài dạy; nhưng để có sự

đồng bộ và thống nhất nhất định trong triển khai dạy học hướng đến thực hiện mục tiêu của chương trình, việc thống nhất một số yêu cầu cốt lõi cần có khi xây dựng kế hoạch bài dạy là cần thiết. Chẳng hạn như những yêu cầu về diễn đạt mục tiêu bài dạy; các nội dung cơ bản cần thể hiện trong mỗi hoạt động học; trình tự thao tác trong tổ chức hoạt động dạy học; sự vận dụng các PPDH, kỹ thuật dạy học; xây dựng công cụ đánh giá...

Căn cứ vào các tiêu chí của công văn 5555/ BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng BGDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng và đặc điểm của CTGDPT 2018, khi xây dựng KHBD một chủ đề cần đảm bảo các yêu cầu sau:

- Yêu cầu về sự chuẩn bị:

KHBD cần được chuẩn bị cẩn thận nhưng linh hoạt. Một kế hoạch bài dạy được chuẩn bị càng cẩn thận sẽ là tiền đề tốt giúp GV thực hiện dạy học hiệu quả. Mặc dù vậy, GV nên đảm bảo rằng kế hoạch đó có thể linh hoạt thay đổi như một sự phát triển bài học và những yêu cầu xuất phát từ phía người học. Kế hoạch bài dạy theo đó là bản thiết kế để sử dụng như một hướng dẫn chứ không phải là một công thức cố định để tuân thủ một cách mù quáng. Điều này yêu cầu GV trong quá trình xây dựng kế hoạch bài dạy phải nghiên cứu kỹ đặc điểm của đối tượng HS, xem xét các điều kiện về CSVC của nhà trường, sự sẵn có hay không của phương tiện dạy học, đồng thời chú ý xem xét sự đa dạng của các hoạt động, dự phòng các tình huống phát sinh.

- Yêu cầu về việc đáp ứng mục tiêu của CTGDPT 2018:

KHBD cần đảm bảo đáp ứng các yêu cầu cần đạt mà CTGDPT tổng thể, CTGDPT môn học đã ban hành.

- + Yêu cầu về việc đảm bảo tiến trình tổ chức hoạt động dạy học:

KHBD cần đảm bảo sự phù hợp của chuỗi hoạt động học và sự phù hợp của các yếu tố trong mỗi hoạt động học tập tổ chức cho HS. Kế hoạch bài dạy cần được tổ chức theo chuỗi các hoạt động, bao gồm: Mở đầu/đặt vấn đề, hình thành kiến thức, luyện tập, vận dụng. Chuỗi hoạt động này cần phù hợp với các mục tiêu và nội dung của bài dạy.

Trong KHBD, mỗi hoạt động cần thể hiện được: Tên hoạt động, thời gian thực hiện, mục tiêu, nội dung, sản phẩm dự kiến và cách thức tổ chức tổ chức hoạt động dạy học. Mục tiêu cần được phát biểu rõ ràng, bao phủ YCCĐ của bài học. KHDH cần đảm bảo trong tiến trình tổ chức từng hoạt động dạy học thể hiện được trình tự các hành động: Chuyển giao nhiệm vụ; thực hiện nhiệm vụ

học tập; báo cáo kết quả và thảo luận; kết luận về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ.

+ Yêu cầu về sự đa dạng trong hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá:

KHBD cần đảm bảo sự vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích hóa hoạt động học tập của HS, phù hợp với đặc thù môn học. Vì vậy, việc thiết kế kế hoạch bài dạy đòi hỏi GV phải sử dụng đa dạng các PPDH. Không cần thiết phải sử dụng quá nhiều PPDH trong một bài học, nhưng cũng không nên chỉ một phương pháp cho nhiều hoạt động trong bài học, hoặc từ bài học này sang bài học khác, đặc biệt là các phương pháp thụ động. GV cũng nên kết hợp nhiều phương pháp trong một hoạt động. Cùng với đó, họ nên đa dạng các phương tiện dạy học, cách thức tương tác, đa dạng về các nhiệm vụ giao cho HS và các sản phẩm HS tạo ra...

Trong KHBD cần xác định được hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá, xây dựng được công cụ đánh giá phù hợp mục tiêu đánh giá phẩm chất, năng lực đã đề ra.

+Yêu cầu về việc thể hiện vai trò chủ đạo của Gv và tính tích cực học tập của HS:

KHBD cần đảm bảo sự tham gia tích cực của HS, thể hiện qua việc GV chú trọng vào hoạt động của HS. Để thực hiện yêu cầu này, GV cần thiết kế các hoạt động học tập theo hướng sử dụng các PPDH tích cực, nhấn mạnh đến việc tổ chức các hoạt động dạy học tạo điều kiện cho HS được trải nghiệm, thực hành, tìm tòi, khám phá kiến thức; chú trọng kết hợp hoạt động cá nhân với hoạt động của nhóm, tập thể lớp; đảm bảo sự tương tác đa chiều. Đồng thời, chú trọng việc đưa ra các nhiệm vụ cho HS thực hiện, thay vì tập trung vào các hoạt động của GV trên lớp thì phải chú trọng đến hoạt động của HS.

+ Yêu cầu về sự phù hợp của thiết bị, học liệu và phù hợp với điều kiện của nhà trường:

KHBD cần đảm bảo sự phù hợp của phương tiện, thiết bị dạy học, học liệu với tiến trình tổ chức các hoạt động học của HS.

KHBD cần đảm bảo phù hợp với điều kiện của nhà trường, đối tượng HS và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của GV.

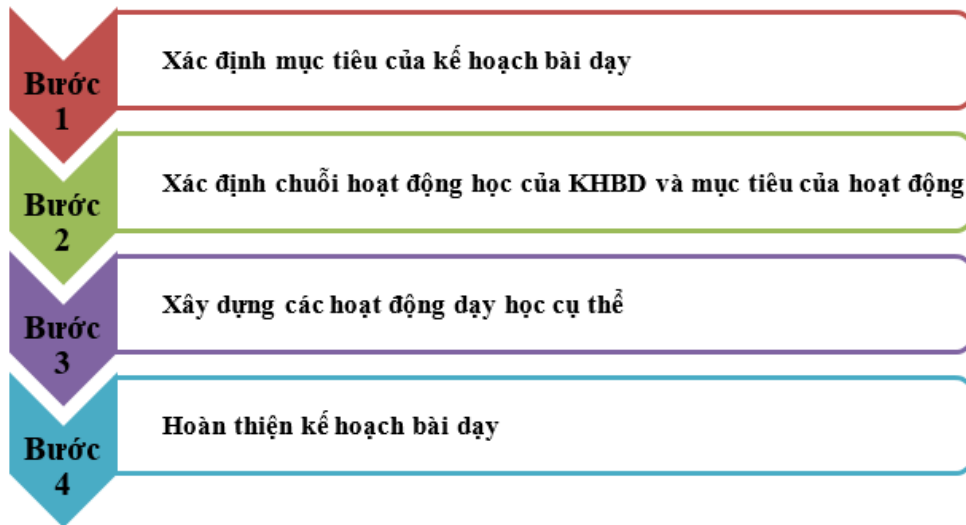
Cấu trúc của KHBD một chủ đề/bài học có thể khác nhau tùy vào ý kiến chủ quan của từng GV sao cho phù hợp với nội dung và đối tượng dạy học. Tuy nhiên, một KHBD theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS cần lưu ý hướng đến việc cụ thể hóa mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực (hoặc năng lực thành phần), đến việc tích cực hóa các hoạt động học tập của HS, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá các mục tiêu đã đặt ra. Do

đó, tham khảo công văn 5512 của Bộ GD&ĐT ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2020, KHBD có thể trình bày theo cấu trúc sau:

#### 2.4. Cách thức xây dựng kế hoạch bài dạy

Ở chương trình hiện hành, GV xây dựng KHBD khi đã có chuẩn kiến thức, kỹ năng và đặc biệt là có SGK như là một văn bản pháp lý. Trong khi đó, khi thực thi CTGDPT 2018, GV tiến hành xây dựng KHBD cho một bài học trong điều kiện có nhiều bộ SGK khác nhau được biên soạn theo những cách tiếp cận khác nhau (tiếp cận hoạt động học tập hoặc tiếp cận nội dung chương trình...) và đáp ứng yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực; đáp ứng tính mở của chương trình. Do đó, trước khi xây dựng KHBD một chủ đề, GV cần xác định được những nội dung cụ thể cần dạy và mục tiêu về phẩm chất và năng lực theo YCCĐ, xây dựng tiến trình dạy học của chủ đề, từ đó thiết kế KHBD cụ thể.

Trên cơ sở nghiên cứu CTGDPT 2018, tham khảo SGK, sách giáo viên và kết quả xây dựng KHGD của tổ chuyên môn, GV có thể xây dựng KHBD theo cách thức được trình bày tóm tắt qua hình 4.1.



Hình 4.1. Cách thức xây dựng kế hoạch bài dạy

#### Bước 1: Xác định mục tiêu của kế hoạch bài dạy

\* Các căn cứ xác định mục tiêu dạy học:

(1) Căn cứ vào YCCĐ của bài học (CTGDPT 2018), ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; hoặc từ kết quả xây dựng KHGD môn học).

(2) Căn cứ vào phẩm chất và năng lực hiện tại của HS lớp học: Tùy vào mức độ năng lực của HS mà GV có thể nâng bậc nhận thức của mục tiêu lên những mức độ cao hơn.

(3) Căn cứ vào đặc điểm xây dựng nội dung kiến thức, vào phương tiện, thiết bị và hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học: Tùy vào việc lựa chọn hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động dạy học dựa trên tình hình thực tế về cơ sở vật chất, điều kiện dạy học của nhà trường và đặc điểm nội dung kiến thức, GV có thể xác định các mục tiêu phẩm chất, năng lực chung và năng lực đặc thù tương ứng.

*\* Yêu cầu viết mục tiêu*

(1) Trình bày mục tiêu theo biểu hiện của phẩm chất và năng lực.

- Đối với năng lực đặc thù: Mục tiêu về năng lực đặc thù cần cụ thể đến thành tố và biểu hiện của năng lực.

- Đối với năng lực chung và phẩm chất: Chỉ nêu tên và biểu hiện nổi bật của năng lực chung và phẩm chất mà môn học có lợi thế phát triển; liên quan mật thiết đến nội dung bài học. Việc xác định mục tiêu phẩm chất, năng lực chung cần được liên hệ với cách thức tổ chức hoạt động của GV, liên quan trực tiếp đến phương pháp, kỹ thuật, phương tiện dạy học, kể cả cách thức đánh giá mà GV sử dụng trong mỗi hoạt động của bài học.

(2) Mục tiêu về phẩm chất và năng lực được biểu đạt bằng động từ cụ thể, lượng hoá được và phải bao trùm được YCCĐ của bài học. Một mục tiêu học tập phù hợp thường mô tả hoạt động học tập của HS thay vì mô tả hoạt động diễn ra trong lớp học hoặc mô tả hành vi của GV.

*\* Cách thức thực hiện*

(1) Xác định YCCĐ và nội dung kiến thức của bài học:

- Dựa trên kết quả xây dựng KHGD của tổ chuyên môn, bản CTGDPT môn học để xác định các YCCĐ tương ứng với bài học.

- Xác định nội dung kiến thức cần tổ chức cho HS tìm hiểu trong phạm vi của bài học: Để xác định nội dung kiến thức cần tổ chức hoạt động dạy học, GV có thể tham khảo SGK với đơn vị bài học tương ứng hoặc xác định từ YCCĐ, thực hiện theo hướng dẫn từ ví dụ ở bảng 4.1.

(2) Xác định mục tiêu năng lực:

- Xác định biểu hiện của các năng lực thành phần trong năng lực

- Xác định mục tiêu phẩm chất và năng lực chung: Đối chiếu với YCCĐ của bài dạy, phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học; dựa vào biểu hiện của các phẩm chất, năng lực chung được mô tả trong CTGDPT tổng thể 2018, GV có thể xác định được các phẩm chất và năng lực chung hướng đến của bài dạy.

**Bước 2. Xác định chuỗi hoạt động học của kế hoạch bài dạy và mục tiêu của hoạt động**

Trên cơ sở mục tiêu và nội dung kiến thức đã xác định ở bước 1, GV xây dựng chuỗi các hoạt động dạy học, mà thực chất là các hoạt động học của HS. Với việc xác định chuỗi các hoạt động, GV có thể hình dung tổng thể phương án dạy học để đảm bảo giải quyết trọn vẹn mà không bỏ sót bất kì mục tiêu nào của bài dạy và đảm bảo chúng được triển khai theo trình tự phù hợp. Đây là bước trung gian để làm cơ sở cho việc thiết kế các hoạt động học cụ thể trong tiến trình dạy học.

Chuỗi hoạt động dạy học cần thể hiện được tiến trình tổ chức dạy học gồm: Mở đầu/xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập – Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/ thực thi nhiệm vụ đặt ra – Luyện tập – Vận dụng (Tham khảo phụ lục 4 – Công văn 5512). Tùy thuộc vào từng kiểu bài dạy, GV có thể linh hoạt trong việc xác định chuỗi các hoạt động dạy học. Tuy nhiên, GV cần lưu ý, không phải một bài học có bao nhiêu nội dung kiến thức thì GV sẽ tiến hành xây dựng bấy nhiêu hoạt động hình thành kiến thức mới, đồng thời không nhất thiết KHBD nào cũng đều phải có hoạt động vận dụng, hoặc hoạt động vận dụng có thể được giao cho HS về nhà làm...

*\* Cách tiến hành:*

- Xác định nội dung trọng tâm của bài học: Trong một bài học cần đáp ứng 1 số mục tiêu về kiến thức. Tuy nhiên, GV cần xác định nội dung kiến thức trọng tâm của bài học. Để xác định được kiến thức trọng tâm, GV cần rà soát lại mục tiêu của KHBD, chọn ra đơn vị kiến thức/kỹ năng thực sự mới đối với HS; xác định nội dung kiến thức chi phối, liên quan mật thiết đến việc hình thành các kiến thức khác trong cùng một bài học hoặc trong các bài học tiếp theo. GV có thể đặt ra câu hỏi: Nếu HS đã học được kiến thức trọng tâm thì sẽ thuận lợi như thế nào cho việc tìm hiểu những kiến thức khác có liên quan trong bài học? Quá trình tổ chức hoạt động hình thành kiến thức trọng tâm sẽ được thiết kế trong hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới. Những nội dung kiến thức liên quan, có thể được hình thành từ kiến thức trọng tâm sẽ tiếp tục được tổ chức học tập ở phần Luyện tập và vận dụng thông qua hệ thống các câu hỏi/bài tập/ nhiệm vụ khác nhau.

- Xác định mục tiêu của các hoạt động: Từ mục tiêu chung của kế hoạch bài dạy, GV xác định mục tiêu cụ thể của các hoạt động tương ứng.

- Định hướng hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học và phương án đánh giá đáp ứng mục tiêu cụ thể của các hoạt động và mục tiêu chung của bài dạy.

- Xác định thời lượng: Tùy thuộc vào thời lượng được phân bổ cho cả bài học, dựa trên kinh nghiệm giảng dạy, dung lượng kiến thức, độ khó của nhiệm vụ, trình độ của HS, điều kiện cơ sở vật chất...GV có thể dự kiến được thời lượng tương ứng của từng hoạt động.

Việc xác định chuỗi hoạt động học tập trong KHBD và dự kiến phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá như là bức tranh khái quát về phương án dạy học, là phần mô tả ý tưởng sư phạm của GV để hiện thực hóa các mục tiêu dạy học đã được xác định ở trên. Giữa mục tiêu dạy học, nội dung dạy học, PPDH và các phương án đánh giá có mối liên hệ mật thiết, chặt chẽ với nhau; do đó, GV cần đặt ra và trả lời các câu hỏi sau: (1) Để đạt được những mục tiêu dạy học trên, GV cần thiết kế và tổ chức những hoạt động dạy học nào cho HS? (2) Để tổ chức và hướng dẫn HS triển khai các hoạt động ấy, cần sử dụng các phương pháp, kỹ thuật, phương tiện, hình thức dạy học nào? (3) Để đo được mức độ đạt được của HS so với mục tiêu dạy học trong từng hoạt động, cần sử dụng những công cụ đo nào?

### **Bước 3. Xây dựng các hoạt động dạy học cụ thể**

Trên cơ sở chuỗi hoạt động, mục tiêu, thời lượng và định hướng phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá của từng hoạt động, GV tiến hành xây dựng các hoạt động dạy học cụ thể. Việc xây dựng các hoạt động dạy học cụ thể dựa trên cơ sở đã xác định được mục tiêu dạy học, chuỗi các hoạt động dạy học; định hướng hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học; phương án đánh giá.

#### *\* Cách thực hiện:*

+ Thu thập và thiết kế dữ liệu dạy học nhằm đáp ứng mục tiêu của từng hoạt động và phù hợp phương pháp, kỹ thuật dạy học; phương pháp đánh giá như các phương tiện trực quan, câu hỏi, phiếu học tập, bài tập...

+ Biên soạn nội dung: “Nội dung” là nội dung của nhiệm vụ mà GV giao cho HS trong bước “Chuyển giao nhiệm vụ” hay nội dung hoạt động học của HS. “Nội dung” có thể là câu hỏi, bài tập, xử lý tình huống, thực hiện thí nghiệm, ... có tác dụng kích thích HS huy động kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm đã có để thực hiện các thao tác tư duy và các hành động học tập cụ thể, từ đó tạo ra “kết quả” thực hiện nhiệm vụ.

+ Xác định sản phẩm cần đạt được: “Sản phẩm” chính là câu trả lời tương ứng với “nội dung” do GV biên soạn. “Sản phẩm” chính là căn cứ để GV định hướng cho HS thực hiện nhiệm vụ, định hướng thảo luận và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS. Đồng thời, “sản phẩm” cũng chính là vấn đề GV cần kết luận, cần “chốt” kiến thức/ kỹ năng cho HS ghi vào vở sau mỗi hoạt động học tập. “Sản phẩm” cần tương thích và đáp ứng mục tiêu dạy học.

+ Thiết kế tiến trình tổ chức hoạt động dạy học cụ thể. Tiến trình “tổ chức hoạt động” bao gồm: (1) Chuyển giao nhiệm vụ; (2) Thực hiện nhiệm vụ; (3) Báo cáo, thảo luận; (4) Kết luận, nhận định. Trong qui trình này GV cần lưu ý pha thứ (2), pha thứ (3) và pha thứ (4).

Trong pha thứ (2), GV cần dự kiến việc mình cần làm để hỗ trợ, định hướng cho HS thực hiện nhiệm vụ như gợi ý, hướng dẫn cách thức thực hiện nhiệm vụ; giải quyết các mâu thuẫn nảy sinh; lưu ý những cá nhân hoặc nhóm có kết quả đúng/chưa đúng, kết quả hay/chưa hay, kết quả khác biệt...Điều này hỗ trợ rất lớn cho việc thực hiện nhiệm vụ của HS và việc tổ chức thảo luận; đồng thời là cơ sở để GV thực hiện việc đánh giá quá trình.

Ở pha thứ (3), GV cần dự kiến tiến trình thảo luận, bao gồm những câu hỏi phân tích, làm rõ, phát triển kết quả thực hiện nhiệm vụ. Những vấn đề/câu hỏi thảo luận giúp GV có được “thông tin ngược” về việc HS hiểu hay không hiểu rõ vấn đề học tập, là con đường đưa đến sản phẩm và cũng là cách thức để mở rộng, nâng cao kiến thức, kỹ năng (nếu có).

Đối với pha thứ (4), GV “kết luận/ nhận định” về kết quả đạt được của HS, bao gồm cả kết quả cụ thể của hoạt động (câu trả lời, cách thức xử lý tình huống, bài tập được giải, kết quả thí nghiệm...) và cả kết quả về thái độ, kỹ năng, thao tác tư duy, bài học kinh nghiệm ...mà HS có được trong quá trình thực hiện và báo cáo kết quả.

Trong quá trình tổ chức hoạt động dạy học, GV cần sử dụng kỹ thuật phản hồi tích cực nhằm động viên, khuyến khích, tạo động lực cho HS trong quá trình học tập.

- Nếu hoạt động Vận dụng được thiết kế theo hướng cho HS về nhà làm thì GV vẫn xây dựng tiến trình tổ chức hoạt động, trong đó phải thể hiện được việc theo dõi, đánh giá, rút ra bài học từ hoạt động vận dụng thông qua việc tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của phần vận dụng như: Nộp bài qua mail/zalo của lớp; nộp bài vào giờ học kế tiếp; chọn ngẫu nhiên 1 số HS trình bày kết quả...

- Về phương án kiểm tra đánh giá: phải bao gồm công cụ đánh giá, hình thức (kết quả/quá trình) và cách thức đánh giá. Cần quan tâm đến đánh giá năng lực đặc thù, là đánh giá quan trọng nhất trong bài học của môn học, do đó cần có công cụ đánh giá cụ thể và đánh giá các năng lực chung và phẩm chất. Năng lực chung và phẩm chất là mục tiêu chung cho mọi môn học và các môn học đều góp phần phát triển nên cần có sự tác động, theo dõi trong một khoảng thời gian. Do đó, cần đánh giá qua quá trình, không nhất thiết bài dạy nào cũng đánh giá, trừ trường hợp ở một số môn học, các phẩm chất và năng lực chung là nội dung dạy học. Nếu biểu hiện nào đó của năng lực chung và phẩm chất được thể hiện trong YCCĐ thì cần đánh giá (đánh giá qua nhận xét để học sinh tiến bộ – đánh giá vì sự học mà không nên đánh giá kết quả bằng điểm số), còn các biểu hiện khác, thành tố khác có thể có hoặc không.

#### **Bước 4. Hoàn thiện kế hoạch bài dạy**



Sau khi đã biên soạn được KHBD, GV cần tiến hành rà soát lại xem mục tiêu đã bao phủ đầy đủ yêu cầu cần đạt chưa? Phân phối thời lượng cho từng hoạt động và tổng thời lượng đã hợp lý chưa? GV cũng cần xem xét lại sự phù hợp giữa các mục tiêu và chuỗi các hoạt động dạy học, sự phù hợp giữa các PPDH, phương tiện dạy học trong từng hoạt động, sự phù hợp của các phương án đánh giá, sự liên kết giữa các hoạt động trong kế hoạch dạy học, sự đa dạng của các hoạt động và phương án dự phòng trong những trường hợp cần thiết... Đồng thời, KHBD sau khi thực thi ở một lớp nào đó cũng cần rút kinh nghiệm, chỉnh sửa cho hoàn thiện và phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng HS lớp khác.

\* Lưu ý:

Cách thức trình bày Mục tiêu, thiết bị dạy học và học liệu, cấu trúc và yêu cầu trình bày các hoạt động: Tham khảo phụ lục 4 – công văn 5512 của Bộ GD&ĐT ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2020 và Công văn 2613 của Bộ GD&ĐT ban hành ngày 23 tháng 6 năm 2021.

Mỗi bài dạy có thể được thực hiện trong nhiều tiết học, bảo đảm đủ thời gian dành cho mỗi hoạt động để học sinh thực hiện hiệu quả. Hệ thống câu hỏi, bài tập luyện tập cần bảo đảm yêu cầu tối thiểu về số lượng và đủ về thể loại theo yêu cầu phát triển các kỹ năng. Hoạt động vận dụng được thực hiện đối với những bài hoặc nhóm bài có nội dung phù hợp và chủ yếu được giao cho học sinh thực hiện ở ngoài lớp học.

Trong Kế hoạch bài dạy không cần nêu cụ thể lời nói của giáo viên, học sinh mà tập trung mô tả rõ hoạt động cụ thể của giáo viên: giáo viên giao nhiệm vụ/yêu cầu/quan sát/theo dõi/hướng dẫn/nhận xét/gợi ý/kiểm tra/đánh giá; học sinh thực hiện/đọc/nghe/nhìn/viết/trình bày/báo cáo/thí nghiệm/thực hành/.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình tổ chức các hoạt động học và được thiết kế trong Kế hoạch bài dạy thông qua các hình thức: hỏi – đáp, viết, thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập. Đối với mỗi hình thức, khi đánh giá bằng điểm số phải thông báo trước cho học sinh về các tiêu chí đánh giá và định hướng cho học sinh tự học; chú trọng đánh giá bằng nhận xét quá trình và kết quả thực hiện của học sinh theo yêu cầu của câu hỏi, bài tập, bài thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập đã được nêu cụ thể trong Kế hoạch bài dạy.

### **Các bước tổ chức thực hiện một hoạt động học:**

Giao nhiệm vụ học tập: Trình bày cụ thể nội dung nhiệm vụ được giao cho học sinh (đọc/nghe/nhìn/làm) với thiết bị dạy học/học liệu cụ thể để tất cả học sinh đều hiểu rõ nhiệm vụ phải thực hiện.

Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện; giáo viên theo dõi, hỗ trợ): Trình bày cụ thể nhiệm vụ học sinh phải thực hiện (đọc/nghe/nhìn/làm) theo yêu cầu của giáo viên; dự kiến những khó khăn mà học sinh có thể gặp phải kèm theo biện pháp hỗ trợ; dự kiến các mức độ cần phải hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu.

Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận): Trình bày cụ thể giải pháp sư phạm trong việc lựa chọn các nhóm học sinh báo cáo và cách thức tổ chức cho học sinh báo cáo (có thể chỉ chọn một số nhóm trình bày/báo cáo theo giải pháp sư phạm của giáo viên).

Kết luận, nhận định: Phân tích cụ thể về sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành theo yêu cầu (làm căn cứ để nhận xét, đánh giá các mức độ hoàn thành của học sinh trên thực tế tổ chức dạy học); làm rõ những nội dung/yêu cầu về kiến thức, kĩ năng để học sinh ghi nhận, thực hiện; làm rõ các nội dung/vấn đề cần giải quyết/giải thích và nhiệm vụ học tập mà học sinh phải thực hiện tiếp theo.

### **C. Kết luận.**

“Việc xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học và Hoạt động giáo dục, Kế hoạch bài dạy của giáo viên là một nội dung là rất quan trọng, nhưng yếu tố cốt lõi là phải gắn liền với đặc thù của mỗi nhà trường. Cần lưu ý số nội dung sau:

Xây dựng kế hoạch thế nào đi nữa thì cũng phải lấy nền là Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ, và tất cả kế hoạch giáo dục phải đảm bảo thực hiện đầy đủ chương trình khung theo quy định.

Dựa định hướng phát triển phẩm chất năng lực của học sinh, căn cứ vào tiềm năng, nguồn lực sẵn có của nhà trường, của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của giáo viên, từ đó phát triển thành kế hoạch giáo dục để đáp ứng được sự phát triển theo định hướng của nhà trường.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã cho phép các nhà trường được chủ động sắp xếp lại chương trình của Bộ, bỏ đi những kiến thức cũ, cập nhật những kiến thức mới, và đương nhiên là các nhà trường có quyền tự chủ trong việc xây dựng các hoạt động giáo dục đa dạng, phù hợp và tăng cường các hoạt động trải nghiệm cho học sinh, tất cả những việc đó đều liên quan đến Kế hoạch giáo dục nhà trường.

Tuy nhiên, để đa dạng hóa các hoạt động giáo dục, tăng cường các hoạt động trải nghiệm thì phải căn cứ vào nguồn lực sẵn có của từng nhà trường, căn cứ vào cơ sở vật chất, cũng như những điều kiện đảm bảo khác, tránh trường hợp khi xây dựng kế hoạch thì rất hay, nhưng lại không khả thi, khó khi thực hiện, như vậy sẽ vô nghĩa. Nếu nhà trường không có đội ngũ cán bộ giáo viên

manh về chất lượng, không có cơ sở vật chất đủ đáp ứng thì kế hoạch có hay đến đâu cũng rất khó để thực hiện.

Vậy khi xây dựng kế hoạch, phải căn cứ vào tiềm năng, những nguồn lực mà nhà trường có, nếu như trong trường hợp thiếu thì phải có kế hoạch bổ sung trước khi thực hiện.

Tuy nhiên, khi triển khai bất cứ một vấn đề gì đó, như các hoạt động ngoại khóa, đưa học sinh đi trải nghiệm ngoài trường học thì vẫn phải cần đến kinh tế. Nhưng nếu chưa có, các nhà trường có quyền chủ động dựa trên nguồn lực của mình để sắp xếp cho phù hợp.

Nếu trường có nhiều kinh phí thì có thể tổ chức cho học sinh đi trải nghiệm ở xa, tuy nhiên nếu nhà trường không đủ kinh phí thì có thể thiết kế các hoạt động cho học sinh học tập tại trường, tại sân vườn, khu trải nghiệm,...thì cũng có thể thay thế được. Tất nhiên là có sự khác nhau, nếu các con được đi thực tế ở nơi có nhiều hoạt động, được nhìn thấy, cầm nắm, cảm nhận được thì hiệu quả sẽ tăng lên. Nhưng vẫn có thể khắc phục được và tính hiệu quả sẽ không bằng. Việc giao quyền tự chủ trong việc thực hiện chương trình, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy vai trò sáng tạo của nhà trường và giáo viên. Việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục đã và đang được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục; tạo cơ chế và điều kiện thuận lợi cho việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, kiểm tra đánh giá. Đây là việc làm thiết thực để thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về yêu cầu phải đẩy mạnh phân cấp, nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính chủ động, sáng tạo của các cơ sở giáo dục./

Trên đây là một nội dung về xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và kế hoạch bài dạy của trường THCS Võ Thị Sáu, trong quá trình thực hiện chắc sẽ không tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy, chúng tôi rất mong quý thầy cô góp ý chân thành để chúng tôi được học hỏi, để chuyên đề được hoàn thiện và lan toả. Xin chân thành cảm ơn!

*Đại Phong, ngày 22 tháng 11 năm 2024*

**Trường THCS Võ Thị Sáu**